

Bản án số: 81/2017/HSST

Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Hương

2. Bà Dương Thị Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ

Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại khu dân cư thuộc địa bàn Phường 6, Quận 11, Tòa án nhân dân Quận 11 đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động Vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Đặng P.H; giới tính: nam; sinh năm: 1988, tại Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; thường trú: 1X/1 đường T, Phường M, Quận M, Thành phố H; tạm trú: 6X/8B đường C, Phường M, Quận M, Thành phố H; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Đặng T (chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền sự: không có; tiền án: không có; bị bắt tạm giam ngày: 15/02/2017 (trong một vụ án khác);

(Có mặt).

Người bị hại:

Anh Lê Vũ H, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: 1X đường C, Phường M, Quận M, Thành phố H;

(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Bành Văn B, sinh năm: 1957;

Nơi cư trú: 3X/65 đường O, Phường M, Quận M, Thành phố H;

(Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Đăng P.H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 10/10/2016, ông Bành Văn B đang trực bảo vệ tại Ban B Quận 11 - địa chỉ: 1XH đường Bình Thới, Phường 9, Quận 11. Lúc này, có một thanh niên mặc áo sơ mi màu trắng điều khiển xe máy giả vờ đến hỏi đường và chỉ lên lầu nói là mái nhà bị dột, ông B nhìn lên lầu nhưng không thấy gì, thanh niên mặc áo trắng điều khiển xe máy chạy đi. Ngay sau đó, ông B quay vào nhà thì trông thấy một thanh niên khác mặc áo sơ mi ngắn tay màu xanh rêu, quần jean màu xanh đen, đội mũ bảo hiểm màu hồng và đeo khẩu trang điều khiển xe hiệu Honda SH150i, biển số: 59M1-022.13 của anh Lê Vũ H tăng ga chạy ra hướng đường Bình Thới. Ông B đã đến Công an Phường 9, Quận 11 trình báo sự việc, lập hồ sơ chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra xử lý. Theo kết luận định giá tài sản, thì chiếc xe mô tô hai bánh loại SH, biển số 59M1-022.13 đã qua sử dụng, có trị giá là 75.000.000 đồng.

Ngày 17/10/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra quyết định khởi tố vụ án “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Đến ngày 17/01/2017 ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự do hết thời hạn điều tra, chưa xác định được đối tượng phạm tội. Ngày 15/02/2017, bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ở Quận 3 và bị bắt quả tang. Qua điều tra, xác định được bị cáo đã cùng đồng phạm thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô hai bánh loại SH, biển số 59M1-022.13 tại Ban B Quận 11 - địa chỉ: 1XH Bình Thới, Phường 9, Quận 11 - vào lúc 09 giờ ngày 10/10/2016.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị cáo khai nhận quen biết B (chưa rõ lai lịch) và D từ cuối năm 2015. Cả ba bàn bạc, phân công vai trò để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn là D điều khiển xe một mình, B điều khiển xe chở bị cáo đi qua nhiều tuyến đường tìm tài sản là xe máy để chiếm đoạt. Khi phát hiện xe máy muốn chiếm đoạt, nếu xe không có người trông giữ thì B và D đứng cạnh giới để bị cáo dùng đoạn bẻ khóa công tắc điện để chiếm đoạt; còn nếu có người trông giữ xe thì D đến tiếp cận nói chuyện đánh lạc hướng người trông giữ xe để bị cáo dùng đoạn bẻ khóa công tắc điện và chiếm đoạt, còn B có nhiệm vụ cảnh giới. Với thủ đoạn như trên, sáng ngày 10/10/2016, bị cáo và đồng bọn đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô hai bánh loại SH, biển số 59M1-022.13 tại Ban B Quận 11 - địa chỉ: 1XH đường Bình Thới, Phường 9, Quận 11; khi đó, D là người trò chuyện nhằm đánh lạc hướng ông B, D là người cảnh giới, còn bị cáo là người trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản và điều khiển xe chạy đi. Sau đó, D mang đi tiêu thụ và bị cáo được chia số tiền 14.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng B và D. Kết quả, hiện vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của B, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với D qua xác minh có nhân thân lai lịch là Phạm Quốc D (tên thường gọi là D K) - sinh năm: 1977; hộ khẩu thường trú: 1X/40/X đường Đ, Phường S, quận T, Thành phố H - hiện đã đi khỏi địa phương.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra thông báo truy tìm đối với Phạm Quốc D, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Đăng P.H về hành vi chiếm đoạt tài sản tại địa chỉ 1XH đường Bình Thới, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera ghi hình tại giao lộ Lãnh Bình Thăng - đường số 5 Cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11 ghi nhận hình ảnh bị cáo điều khiển xe SH màu trắng chạy qua giao lộ vào ngày 10/10/2016.

Bản Cáo trạng số 69/CTr-VKS ngày 02 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trần Đăng P.H tội danh “Trộm cắp tài sản” theo các điểm a, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về hướng xử lý vật chứng, đề nghị đưa lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera ghi hình tại giao lộ Lãnh Bình Thăng - đường số 5 Cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11 ghi nhận hình ảnh bị cáo điều khiển xe SH màu trắng chạy qua giao lộ vào ngày 10/10/2016. Về trách nhiệm dân sự, do người bị hại đã nhận số tiền bồi thường 80.000.000 đồng từ ông Bành Văn B, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho ông B.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu, đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông B số tiền 80.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Trần Đăng P.H phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 09 giờ ngày 10/10/2016, tại trụ sở Ban B Quận 11 - địa chỉ: số 1XH đường Bình Thới, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh - đồng bọn của bị cáo đã giả vờ dàn cảnh trò chuyện, làm cho bảo vệ bị phân tâm, mất cảnh giác để bị cáo lén lút lên vào bể khóa và chiếm đoạt chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại SH biển số 59M1-022.13, đã qua sử dụng. Theo Kết luận định giá tài sản số 124/KLĐGTS ngày 26/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thì chiếc xe này trị giá là 75.000.000 đồng.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị như nêu trên mà bị cáo thực hiện, đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Mặt khác, trong vụ án này, bị cáo và đồng bọn đã thống nhất ý chí, cùng cố ý thực hiện tội phạm nên hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm; trong đó, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; đồng thời, trước và trong khi phạm tội, bị cáo và đồng bọn đã có sự bàn bạc, phân công vai trò của từng người, có sự câu kết chặt chẽ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo tội danh “Trộm cắp tài sản” với các tình tiết định khung hình phạt theo các điểm a, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và đồng ý bồi thường thiệt hại.

Về xử lý vật chứng, vật dụng thu giữ:

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera ghi hình tại giao lộ Lãnh Binh Thăng - đường số 5 Cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11, ghi nhận hình ảnh bị cáo điều khiển xe SH màu trắng chạy qua giao lộ vào ngày 10/10/2016: đây là một trong những chứng cứ có liên quan đến việc chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên đưa lưu vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra và khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Lê Vũ H có văn bản xác nhận đã được ông Bành Văn B bồi thường số tiền 80.000.000 đồng và đề nghị bị cáo bồi thường lại cho ông B. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường lại số tiền 80.000.000 đồng cho ông B, nên ghi nhận.

Còn những hành vi chiếm đoạt tài sản khác của bị cáo không nằm trong phạm vi truy tố, xét xử của vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đặng P.H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng các điểm a, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Trần Đặng P.H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2017.

Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Đưa lưu vào hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera ghi hình tại giao lộ Lãnh Bình Thăng - đường số 5 Cư xá Bình Thới, Phường 8, Quận 11, ghi nhận hình ảnh bị cáo điều khiển xe SH màu trắng chạy qua giao lộ vào ngày 10/10/2016.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 147/LNK ngày 01/6/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Trần Đăng P.H bồi thường cho ông Bành Văn B số tiền 80.000.000 đồng, việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 4.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Toại